



Câu I (2,0 điểm)

- 1) Trình bày sự thay đổi số ngày (đêm) địa cực từ vòng cực đến cực.
- 2) Giải thích tại sao cơ cấu dân số của nhiều nước trên thế giới có xu hướng chuyển sang già hóa.

Câu II (2,0 điểm)

Trình bày khái quát các đặc điểm của nền kinh tế tri thức.

Câu III (2,0 điểm)

- 1) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, chứng minh địa hình đồng bằng nước ta tương phản với địa hình đồi núi.
- 2) Giải thích tại sao trong mùa đông, thời tiết của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ lại có nhiều biến động?

Câu IV (2,0 điểm)

Cho bảng số liệu: **TÌNH HÌNH SẢN XUẤT LÚA VÀ XUẤT KHẨU GẠO CỦA NƯỚC TA**

GIAI ĐOẠN 2010 - 2021

Năm	Diện tích (nghìn ha)			Sản lượng (nghìn tấn)	Khối lượng gạo xuất khẩu (Nghìn tấn)	Giá trị xuất khẩu gạo (Triệu đô la Mỹ)
	Đông xuân	Hè thu	Mùa			
2010	3085,9	2436,0	1967,5	40005,6	6893,0	3249,5
2015	3168,0	2869,1	1790,9	45091,0	6582,2	2796,3
2019	3124,1	2733,8	1611,6	43495,4	6370,6	2806,4
2021	3006,8	2673,5	1558,5	43852,6	6248,4	2883,5

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB Thống kê 2022)

Từ bảng số liệu trên, nhận xét và giải thích về tình hình sản xuất lúa và xuất khẩu gạo của nước ta giai đoạn 2010 - 2021.

Câu V (2,0 điểm)

- 1) Hiện nay, nhân loại cần phải quan tâm những vấn đề nào về môi trường? Em hãy cho biết những nguyên nhân gây ra các vấn đề môi trường ở các nước phát triển và các nước đang phát triển.
- 2) Tại sao nói sử dụng hợp lí nguồn lợi thiên nhiên vùng biển, phòng chống ô nhiễm môi trường biển, thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai là những vấn đề hệ trọng trong chiến lược khai thác tổng hợp, phát triển kinh tế biển ở nước ta?

----- Hết -----

Học sinh được sử dụng Atlas Địa Lí Việt Nam để làm bài

Họ và tên học sinh: Số báo danh:

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN I
LỚP 11 - MÔN: ĐỊA LÍ * Ngày thi 23/10/2023**

Câu	Ý	Nội dung chính cần đạt	Điểm	
I	1	Trình bày sự thay đổi số ngày (đêm) địa cực từ vòng cực đến cực	1,00	
		- Ngày (đêm) địa cực là ngày (đêm) dài 24h. Hiện tượng này chỉ diễn ra từ vòng cực tới cực. - Sự thay đổi: từ vòng cực đến cực số ngày (đêm) địa cực càng tăng: + Tại vòng cực: có 1 ngày (đêm) địa cực... + Tăng dần và lớn nhất ở cực: 6 tháng là ngày địa cực, 6 tháng là đêm địa cực...	0,25 0,25 0,25 0,25	
	2	Giải thích tại sao cơ cấu dân số của nhiều nước trên thế giới có xu hướng chuyển sang già hóa?	1,00	
		- Cơ cấu dân số có xu hướng chuyển sang già hóa: Nhóm tuổi dưới 14 có xu hướng giảm, nhóm tuổi trên 60 có xu hướng tăng. - Do: Tỉ lệ sinh có xu hướng giảm, tuổi thọ trung bình có xu hướng tăng. + Tỉ lệ sinh có xu hướng giảm do: Trình độ phát triển kinh tế ngày càng cao, chất lượng cuộc sống dân cư tăng, tâm lí xã hội thay đổi, số phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ giảm, thực hiện tốt chính sách dân số... + Tuổi thọ trung bình có xu hướng tăng do: kinh tế ngày càng phát triển, chất lượng cuộc sống dân cư tăng, tiến bộ của y học và KHKT...	0,25 0,25 0,25 0,25	
		Trình bày khái quát các đặc điểm của nền kinh tế tri thức.		2,00
		- KQ: Kinh tế tri thức là nền kinh tế dựa trực tiếp vào việc sản xuất, phân phối và sử dụng tri thức, thông tin. Trong nền kinh tế tri thức, việc sản xuất, phân phối và sử dụng tri thức giữ vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế, xã hội; tạo ra của cải, nâng cao chất lượng cuộc sống. - Các đặc điểm + Trong nền KT tri thức, tri thức là lực lượng sản xuất trực tiếp. + Nền kinh tế tri thức dựa ngày càng nhiều vào các thành tựu của khoa học - công nghệ + Trong nền KT tri thức, cơ cấu lao động được chuyển dịch theo hướng ngày càng coi trọng lao động trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ ngày càng trở nên quan trọng + Nền kinh tế tri thức là nền kinh tế toàn cầu + nền kinh tế hướng đến sự phát triển bền vững + Nền kinh tế tri thức làm thay đổi cơ cấu xã hội và thang giá trị xã hội + Nền kinh tế tri thức làm xuất hiện các cộng đồng dân cư kiểu mới các làng khoa học, các công viên khoa học, vườn ươm khoa học	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25	
III	1	Chứng minh địa hình đồng bằng nước ta tương phản với địa hình đồi núi.	1,00	
		+ Vị trí, diện tích....	0,25	
		+ Lịch sử hình thành...	0,25	
		+ Độ cao, hình thái...	0,25	
	+ Thành phần vật chất, xu hướng.....	0,25		
2	Giải thích tại sao trong mùa đông, thời tiết của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ lại có nhiều biến động?	1,00		
	- Khái quát giới hạn miền Bắc và ĐBBB. - Các nhân tố tác động gây nên thời tiết nhiều biến động: + Hoạt động của gió mùa ĐB theo từng đợt, sự xuất hiện của frông (diễn giải). + Hoạt động xen kẽ của Tín phong BCB (diễn giải). + Sự đa dạng, phức tạp của địa hình (diễn giải).	0,25 0,25 0,25 0,25		
	* Nhận xét			
	- Tổng diện tích lúa có sự biến động, giai đoạn 2010 - 2015 diện tích lúa tăng, giai đoạn 2015 - 2021 có xu hướng giảm nhẹ (dẫn chứng). - Cơ cấu diện tích lúa phân theo mùa vụ có sự thay đổi: tỉ trọng diện tích lúa vụ đông xuân lớn nhất, giai đoạn đầu có xu hướng tăng nhẹ, giai đoạn sau giảm; tiếp đến là vụ hè thu, giai đoạn đầu có xu hướng tăng mạnh nhưng giai đoạn sau tăng chậm hơn; tỉ trọng vụ mùa nhỏ nhất và giảm liên tục (dẫn chứng).	0,25 0,25		
IV				

		- Sản lượng lúa tăng nhưng có sự biến động (<i>dẫn chứng</i>). Năng suất lúa tăng liên tục (<i>dẫn chứng</i>).	0,25
		- Khối lượng gạo xuất khẩu có xu hướng giảm (<i>dẫn chứng</i>). Giá trị xuất khẩu gạo không ổn định, giai đoạn 2010 - 2015 có xu hướng giảm, giai đoạn 2015 - 2021 có xu hướng tăng lên (<i>dẫn chứng</i>).	0,25
		* Giải thích:	
		- Diện tích lúa biến động, giai đoạn đầu tăng do đẩy mạnh khai hoang, cải tạo đất, nâng cao hệ số sử dụng đất, tăng vụ...; giai đoạn sau có xu hướng giảm nhẹ do hiệu quả kinh tế thấp, khả năng mở rộng diện tích hạn chế, chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất...	0,25
		- Cơ cấu diện tích lúa phân theo mùa vụ có sự thay đổi: vụ đông xuân chiếm tỉ trọng lớn nhất do năng suất cao, khá ổn định, chi phí sản xuất thấp; vụ hè thu diện tích tăng do lai tạo được giống ngắn ngày, cho năng suất khá cao, tránh được thiên tai và phát triển mạnh ở Đồng bằng sông Cửu Long; vụ mùa giảm do thời tiết có nhiều bất lợi, độ ẩm cao sâu bệnh phát triển mạnh, năng suất thấp nhất...	0,25
		- Năng suất lúa tăng do đẩy mạnh thâm canh, áp dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật, lai tạo giống mới...; Sản lượng tăng do năng suất lúa tăng.	0,25
		- Khối lượng gạo xuất khẩu có xu hướng giảm do thị trường biến động, nhất là giai đoạn 2019 - 2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid19. Giá trị xuất khẩu gạo không ổn định do chất lượng gạo còn hạn chế, khả năng cạnh tranh trên thị trường chưa cao, giá gạo thấp và biến động, ...	0,25
V	1	Hiện nay, nhân loại cần phải quan tâm những vấn đề nào về môi trường? Em hãy cho biết những nguyên nhân gây ra các vấn đề môi trường ở các nước phát triển và các nước đang phát triển.	1,00
		- Các vấn đề môi trường nhân loại cần quan tâm: Biến đổi khí hậu toàn cầu và suy giảm tầng ô zôn, Ô nhiễm nguồn nước ngọt, nước biển và đại dương, Suy giảm đa dạng sinh học...	0,25
		- Những nguyên nhân chính gây ra các vấn đề môi trường ở các nước phát triển và đang phát triển:	
		+ Ở các nước phát triển: Vấn đề ô nhiễm môi trường chủ yếu do những tác động của sự phát triển công nghiệp và đô thị.	0,25
		+ Ở các nước đang phát triển: Dân số đông dân, KT-XH kém phát triển, khai thác tài nguyên chưa hợp lí, KH-CN lạc hậu, chiến tranh, xung đột...	0,25
		+ Các nước phát triển được xem là trung tâm phát thải, gây ô nhiễm môi trường của Thế giới. Ở các nước đang phát triển mức độ phá hủy môi trường nhỏ hơn so với nhóm nước phát triển. Tuy nhiên, tốc độ hủy hoại môi trường, khai phá tài nguyên ngày càng tăng nhanh vì mục đích KT-XH.	0,25
	2	Tại sao nói sử dụng hợp lí nguồn lợi thiên nhiên vùng biển, phòng chống ô nhiễm môi trường biển, thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai là những vấn đề hệ trọng trong chiến lược khai thác tổng hợp, phát triển kinh tế biển ở nước ta.	1,00
		- Xuất phát từ vị trí chiến lược của biển Đông trong sự phát triển kinh tế - xã hội của nước ta hiện nay và trong tương lai.	0,25
		- Nguồn lợi biển Đông vô cùng phong phú có ý nghĩa đối với sự phát triển nhiều ngành kinh tế biển. (<i>Dẫn chứng</i>)	0,25
		- Biển Đông nằm trong khu vực có nhiều thiên tai: bão, sóng lừng, cát bay, sạt lở bờ biển, ô nhiễm môi trường gây thiệt hại đối với đời sống và sản xuất.	0,25
		- Biển Đông không phải riêng của Việt Nam mà có liên quan đến nhiều quốc gia trong khu vực và ngoài khu vực. Vì vậy sử dụng và bảo vệ các nguồn lợi của biển Đông cần phải có sự hợp tác của các nước chung biển Đông. Đây là giải pháp để giữ gìn hòa và ổn định trong khu vực.	0,25
Tổng toàn bài : Câu I + II + III + IV + V			10,00